

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS - ST
Ngày: 22 - 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Minh Tiếp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hứa Văn Soi

Bà Trần Thị Bé Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hol – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Vương - Kiểm sát viên sơ cấp.

Vào ngày 22 tháng 3 năm 2024 tại nhà Trung tâm văn hóa xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST - HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/20234/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Hoài Th (tên gọi khác: không), sinh năm 1988 tại Vị Thủy, Hậu Giang; nơi cư trú: ấp 2, xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ học vấn 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V, không rõ năm sinh (chết) và bà Lê Thị Kim H (sống); bị cáo không có vợ, con; Tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2023 cho đến nay.

Bị cáo đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Quốc V, sinh năm: 1992; Cư trú: khu vực 4, phường 1, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt)

2. Lữ Hoài L, sinh năm: 1988; Cư trú: khu vực 2, phường 7, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt)

3. Phạm Công Bé B, sinh năm: 2000; Cư trú: ấp 3, xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:*

Lê Thị Kim H, sinh năm: 1960 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 00 phút ngày 29/8/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hậu Giang phối hợp Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang cùng Công an xã Vĩnh Thuận Tây, tiến hành khám xét và bắt quả tang tại nhà Lê Hoài Th, sinh năm: 1988, đăng ký thường trú: ấp 3, xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (bút lục: 04-06).

Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tiến hành khám xét nơi ở của Lê Hoài Th phát hiện và thu giữ, đồ vật tài liệu gồm (bút lục: 07-09):

- 01 (một) bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa các tinh thể trong suốt (nghỉ là ma túy);

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa nắp màu xanh được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng trong suốt, 01 lỗ gắn ống thủy tinh một đầu được uốn cong và phình to bên trong có chứa một ít chất màu nâu;

- 02 (Hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng đục có một đầu nhọn;

- 01 (một) hột quẹt ga màu đỏ đã qua sử dụng;

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

- Tiền Việt Nam 490.000 đồng.

Căn cứ Kết luận giám định số 719/KL-KTHS ngày 06/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hậu Giang Kết luận (bút lục: 38-39):

1. Mẫu ký hiệu M1: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,07261 gam, loại Methamphetamine.

2. Mẫu ký hiệu M2: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) dụng cụ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,06089 gam, loại Methamphetamine.

Qua quá trình điều tra, xác minh: Vào ngày 29/8/2023, Lê Hoài Th dùng xe mô tô biển kiểm soát 52U2- 0654 (xe mẹ của Thanh), đi chợ ở thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, khi đến vòng xoay đường Nguyễn Công Trứ, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang thì gặp một người thanh niên (không biết tên, không rõ nhân thân) đang đi

bộ thì Th mua ma túy về sử dụng, khi lấy ma túy Th trả tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) mua ma túy xong thì về nhà và đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn ở nhà một ít, Th hút hai đến ba hơi thì nghỉ, ma túy còn lại bên trong bình còn một ít.

Khi sử dụng ma túy xong phần ma túy còn lại đựng trong bình nylon được hàn kín lại để dưới sàn nhà, bình sử dụng ma túy để trên kệ trong phòng ngủ, một lúc sau có Lê Quốc V và Lữ Hoài L đến nhà Thanh để sửa xe nên Th kêu Việt đẩy xe ra phía sau nhà và kêu V và L tự kiểm chỗ ngồi thì V và L đi vào phòng ngủ của Th ngồi.

Lúc này, Thanh đi mua đồ sửa xe cho Việt, cho đến khoảng 30 phút sau thì Th quay lại vô phòng để lấy ma túy ra sử dụng cho hết thì phát hiện ma túy đã hết nên Th nghi là Việt hay L đã sử dụng số ma túy trên nên Th tiếp tục đổ một ít ma túy vô nỏ để sử dụng, sử dụng xong Th để cái bình ma túy lên kệ trong phòng ngủ của Th và đi ra ngoài sửa xe cho V (bút lục: 78-84).

Lúc này, có Phạm Công Bé B đến nhà Th để lấy tiền thịt heo mẹ Th. B hỏi Th “Có không” nghĩa là “có ma túy không” nhưng Th không trả lời và kêu anh B cho xin cái thẻ cào mệnh giá 100.000 đồng để chơi game, B đưa cho Th 100.000 đồng nhưng Th không lấy vì do bận sửa xe, lúc này B vào phòng ngủ của Th thấy có ma túy thì B lấy sử dụng ma túy cùng L và V, sử dụng một lúc thì bị Công an đến kiểm tra và bắt quả tang (bút lục: 92-93).

*** Về việc xử lý vật chứng: (bút lục:100-101).**

Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại tài sản cho Lê Hoài Th số tiền 490.000 đồng.

Các vật chứng khác đã được nhập kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT - VKS - HVT ngày 19/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy đã truy tố bị cáo Lê Hoài Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoài Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoài Th mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2023.

Về vật chứng vụ án đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng có liên quan đến vụ án.

Ý kiến bị cáo tại phiên tòa: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người liên quan, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định.

[1.3] Trong vụ án, ngoài hành vi phạm tội bị cáo đang bị xét xử, thì cơ quan điều tra, Viện kiểm sát có tiến hành điều tra thêm về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với bị cáo theo đúng quy định. Tuy nhiên quá trình điều tra không có căn cứ quy kết bị cáo thêm về tội danh “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” do đó Hội đồng xét xử xác định đã có tiến hành điều tra làm rõ không có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội. Nên căn cứ giới hạn xét xử quy định tại khoản 1 Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự quy định “*Tòa án xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử*” Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án mà không cần thiết phải trả hồ sơ điều tra bổ sung.

[2] Về nội dung và tình tiết của vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cụ thể là vào ngày 29/8/2023 bị cáo mua ma túy của một người thành niên lạ mặt không rõ nhân thân lai lịch ở thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang với giá 200.000đ về nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma túy. Tại thời điểm kiểm tra lực lượng Công an tiến hành kiểm tra và bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng ngủ nhà của bị cáo tại xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (tàng trữ nhằm mục đích sử dụng). Căn cứ bản kết luận giám định số 719/KL-KTHS ngày 06/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận: Mẫu ký

hiệu M1 và M2 được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,1335 gam, loại Methamphetamine.

Căn cứ vào danh mục II tại số thứ tự 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất của Chính phủ thì chất Methamphetamine là chất ma túy được sử dụng hạn chế trong nghiên cứu, kiểm nghiệm, giám định, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Đối chiếu với quy định tại tiểu mục 3.1 mục 3 phần II Thông tư liên tịch số 17/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 và Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 sửa đổi bổ sung hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII các tội phạm về ma túy của Bộ luật hình sự năm 1999 tương ứng với chương XX của Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy truy tố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bởi lẽ, bị cáo có hành vi mua ma túy về cất giấu nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang, chứ không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rất rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng là xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã gây ra biết bao hệ lụy cho chính bản thân, gia đình của bị cáo và làm ảnh hưởng xấu đến xã hội, mất an ninh trật tự tại địa phương là tệ nạn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, không tiền án, tiền sự, nhân thân tốt là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy những vật chứng là hàng cấm tàng trữ, hàng cấm lưu hành và vật công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cao.

[7]. Các vấn đề khác:

[7.1]. Đối với Lê Quốc V, Lữ Hoài L và Phạm Công Bé B sử dụng ma túy tại nhà của bị cáo Th, bị cáo Th không hay biết đến khi Công an kiểm tra bắt quả tang bị cáo Th mới biết. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của V, L và B, Công an huyện Vị Thủy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng là có căn cứ.

[7.2]. Đối với người nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo, không rõ nhân thân, lai lịch kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vị Thủy phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Vị Thanh tiến hành xác minh, điều tra đối tượng làm rõ xử lý theo đúng quy định.

[7.3]. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 52U2-0654 là của bà Lê Thị Kim H (mẹ ruột bị cáo Th) cho bị cáo mượn đi chợ, việc bị cáo Th lấy xe đi mua ma túy bà Huệ không biết nên không tịch thu phương tiện trên là có căn cứ.

[8]. Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và mức hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoài Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoài Th mức án 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29 tháng 8 năm 2023.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hoài Th 45 ngày (kể từ ngày 22/3/2024) để đảm bảo việc thi hành án.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 vỏ bao gói được niêm phong có hình bốn dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký tên Đặng Thị Phương L (người chứng kiến) và Nguyễn Hồng D (cơ quan điều tra).

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa nắp màu xanh được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng trong suốt, 01 lỗ gắn ống thủy tinh một đầu được uốn cong và phình to bên trong có chứa một ít chất màu nâu;

- 02 (Hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng đục có một đầu nhọn;

- 01 (một) hột quẹt ga màu đỏ đã qua sử dụng;

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/01/2024 giữa công an huyện và chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy).

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/3/2024). Người liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang.
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Vị Thủy;
- Đội THAHS và HTTP công an huyện Vị Thủy;
- Chi cục THA DS huyện Vị Thủy;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Công bố bản án;
- Bị cáo, các đương sự có liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Châu Minh Tiếp